

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024**  
**của Sở Du lịch Kiên Giang**

Thực hiện Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 67/KH-SDL ngày 28/12/2023 của Sở Du lịch Kiên Giang về công tác cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch số 01/KH-SDL ngày 05/01/2024 về kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2024 của Sở Du lịch Kiên Giang.

Sở Du lịch xây dựng Kế hoạch Cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024, với nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Đẩy mạnh triển khai công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo các văn bản, chương trình, kế hoạch, đề án đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh ban hành, bảo đảm thực hiện có kết quả, thực chất, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong năm 2024.

Tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, trong đó tập trung cắt giảm giấy phép liên quan đến hoạt động kinh doanh.

Tiếp tục đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế trong thực thi công vụ; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp của công chức tại cơ quan.

Tiếp tục bảo đảm tính hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước, quy định của pháp luật về cải cách TTHC, đảm bảo việc tuân thủ của tổ chức, cá nhân.

**2. Chỉ tiêu**

Thực hiện các Chỉ tiêu được giao tại Công văn số 254/UBND-NC ngày 30/01/2024 về triển khai nhiệm vụ, chỉ tiêu giao tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực

hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2023. (Phụ lục kèm theo)

### **3. Yêu cầu**

Nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong chỉ đạo thực hiện, ưu tiên nguồn lực triển khai và xác định kết quả triển khai Kế hoạch này là một trong các căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC của cơ quan năm 2024.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách, kiểm soát TTHC, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ, ứng dụng công nghệ thông tin và hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Xác định rõ trách nhiệm và chủ động tổ chức triển khai Kế hoạch, phối hợp chặt chẽ giữa các phòng thuộc Sở, kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để Văn phòng tổng hợp, báo cáo Ban Giám đốc xem xét, chỉ đạo.

Kịp thời lắng nghe, chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, TTHC là rào cản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân.

## **II. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

Tập trung triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được UBND tỉnh giao trong năm 2024 tại Quyết định số 3314/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, Kế hoạch số 39/KH-BCĐ ngày 17/02/2024 của Ban chỉ đạo Đề án 06 về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2024; Công văn số 254/UBND-NC ngày 30/01/2024 về triển khai nhiệm vụ, chỉ tiêu giao tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể như sau:

### **1. Cải cách các quy định TTHC**

a). Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ của Sở Du lịch.

Chủ động thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 100/TCTCCTTHC ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính

phủ.

Tiếp tục rà soát trình công bố bổ sung danh mục TTHC nội bộ phê duyệt theo thẩm quyền phương án đơn giản hóa.

b) Thực hiện tốt việc đánh giá tác động, thẩm định TTHC tại đề nghị xây dựng, dự án, dự thảo VBQPPL, bảo đảm các TTHC được ban hành đáp ứng yêu cầu về sự cần thiết, tính hợp pháp, tính hợp lý và chi phí tuân thủ TTHC thấp nhất.

## **2. Đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp**

Thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử; phối hợp đồng bộ trạng thái hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Phối hợp đẩy mạnh số hóa, gắn việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC với việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC; tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa giữa các bộ, ngành, địa phương thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định TTHC; tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân có liên quan theo đúng quy định; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của cơ quan; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình và kịp thời khắc phục các trường hợp xảy ra chậm, muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC của cơ quan.

Thực hiện đúng quy định về tham mưu công bố TTHC/danh mục TTHC tại Điều 10 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC, trong đó lưu ý về thời gian đảm bảo theo quy định nhằm tăng điểm Chỉ số 1 “Công khai, minh bạch” được đánh giá trong Bộ Chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Theo dõi việc tích hợp, đồng bộ dữ liệu giữa cơ sở quốc gia, chuyên ngành do bộ, ngành trung ương quản lý với cổng Dịch vụ công quốc gia, chủ động phối hợp bộ, ngành trung ương xử lý, nhằm khắc phục tình trạng hồ sơ đồng bộ quá hạn trong nhóm chỉ số “Tiến độ giải quyết” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC đảm bảo giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức thân thiện, chuyên nghiệp, nhanh chóng, đúng quy định.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các phòng thuộc Sở triển khai thực hiện tại đơn vị bảo đảm chất lượng và tiến độ đề ra. Định kỳ hàng tháng, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này trong báo cáo công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, gửi về Văn phòng Sở (qua chuyên viên phụ trách công tác cải cách hành chính) tổng hợp, báo cáo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024 của Sở Du lịch Kiên Giang. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị gửi văn bản về Văn phòng Sở tổng hợp xin ý kiến Ban Giám đốc./.

***Nơi nhận:***

- VP.UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- BGĐ Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, nthuc.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Chí Thanh**

**PHỤ LỤC**  
**CHỈ TIÊU CỤ THỂ VỀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH GẮN VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ**  
**CỦA SỞ DU LỊCH TỈNH KIÊN GIANG NĂM 2024**

S T T	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thực hiện trong năm 2024		Căn cứ thực hiện
				Đơn vị tính	Chỉ tiêu	
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu cụ thể về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử</b>					
1	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	Phòng Quản lý Du lịch	Các phòng thuộc Sở	%	Tối thiểu 45	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ và theo Công văn số 221/VPCP-KSTT ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ (Phụ lục II, Mục 1, số thứ tự thứ 4).
2	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC	Phòng Quản lý Du lịch	Các phòng thuộc Sở	%	Tối thiểu 50	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ và theo Công văn số 221/VPCP-KSTT ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ (Phụ lục II, Mục 1, số thứ tự thứ 5).
3	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Phòng Quản lý Du lịch	Các phòng thuộc Sở	%	Tối thiểu 80	Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ và theo Công văn số 221/VPCP-KSTT ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ (Phụ lục II, Mục 1, số thứ tự thứ 6).

<b>II Chỉ tiêu về số hóa kết quả TTHC còn hiệu lực để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử</b>						
1	Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp Sở để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	%	Tối thiểu 90	Thực hiện theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ
<b>III Thực hiện chỉ tiêu về nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến</b>						
1	Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC điện tử	Phòng Quản lý Du lịch	Các phòng thuộc Sở	%	100	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ và theo Công văn số 221/VPCP-KSTT ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ (Phụ lục II, Mục 2, số thứ tự thứ 5).
2	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa	Phòng Quản lý Du lịch	Các phòng thuộc Sở	%	Tối thiểu 50	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ và theo Công văn số 221/VPCP-KSTT ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ (Phụ lục II, Mục 2, số thứ tự thứ 7).
3	Tỷ lệ công bố, công khai TTHC đúng hạn	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	%	100	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ và theo Công văn số 221/VPCP-KSTT ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ (Phụ lục II, Mục 2, số thứ tự thứ 9).

4	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	Thanh tra Sở	Các phòng thuộc Sở	%	100	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ và theo Công văn số 221/VPCP-KSTT ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ (Phụ lục II, Mục 2, số thứ tự thứ 11).
5	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp	Phòng Quản lý Du lịch	Các phòng thuộc Sở	%	Tối thiểu 90	Thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ và theo Công văn số 221/VPCP-KSTT ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ (Phụ lục II, Mục 2, số thứ tự thứ 12).
<b>IV Chỉ tiêu về kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính</b>						
1	Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn. <i>Theo công thức (b/a).</i> <i>Trong đó:</i> <i>a là tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết trong năm</i> <i>b là số hồ sơ TTHC đã giải quyết đúng hạn</i> <i>(Lưu ý: tỷ lệ b/a phải đạt tối thiểu 95%)</i>	Phòng Quản lý Du lịch	Các phòng thuộc Sở	%	Tối thiểu 95	Mục 3.4.1 (Bảng 2 kèm theo Quyết định số 876/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 của Bộ Nội vụ)
<b>V Chỉ tiêu về tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng</b>						
1	Xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	%	100	Theo tình hình thực tế tại Sở đã triển khai 100% Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Sở Du lịch tại các phòng thuộc Sở